

Số: /TB-SNN

Lạng Sơn, ngày tháng năm 2021

THÔNG BÁO
Tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2021

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 141/2020/NĐ-CP ngày 08/12/2020 của Chính phủ Quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên người dân tộc thiểu số.

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 62/2018/QĐ-UBND ngày 05/12/2018 của UBND tỉnh Lạng Sơn Ban hành Quy định về phân công, phân cấp tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Quyết định số 856/QĐ-UBND ngày 22/4/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt nhu cầu tuyển dụng viên chức của đơn vị sự nghiệp trực thuộc các sở, ngành năm 2021;

Thực hiện Công văn số 511/SNV-CCVC ngày 11/5/2021 của Sở Nội vụ tỉnh Lạng Sơn về việc tổ chức tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Lạng Sơn năm 2021.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2021 như sau:

I. NHU CẦU TUYỂN DỤNG

- Tổng số viên chức cần tuyển dụng: 14 chỉ tiêu.

+ Ban Quản lý rừng đặc dụng Hữu Liên: 05 chỉ tiêu;

+ Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn: 02 chỉ tiêu;

+ Ban Quản lý rừng đặc dụng Mẫu Sơn: 05 chỉ tiêu;

+ Trung tâm Khuyến nông: 02 chỉ tiêu.

Chi tiết có biểu nhu cầu tuyển dụng viên chức theo trình độ, chuyên ngành năm 2021 kèm theo.

II. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;

b) Từ đủ 18 tuổi trở lên;

c) Có đơn đăng ký dự tuyển;

d) Có lý lịch rõ ràng;

đ) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;

e) Đủ sức khoẻ để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức

a, Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

b, Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

III. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Thời gian tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển: Từ ngày **18/5/2021** đến hết ngày **18/6/2021** (trong giờ hành chính của ngày làm việc).

2. Địa điểm tiếp nhận tiếp đăng ký dự tuyển

- Ban Quản lý rừng đặc dụng Hữu Liên (*Địa chỉ: Thôn Tân Lai, xã Hữu Liên, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn*).

Người tiếp nhận: Ông Hoàng Văn Tài, Trưởng phòng Hành chính Tổng hợp, Ban Quản lý rừng đặc dụng Hữu Liên; Số điện thoại: 0942.871.873.

- Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn (*Địa chỉ: Phố Mai Toàn Xuân, phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn*).

Người tiếp nhận: Bà Hoàng Thị Chuyên, viên chức phòng Hành chính – Tổ chức, Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn; Số điện thoại: 0385.906.531.

- Ban Quản lý rừng đặc dụng Mẫu Sơn (*Địa chỉ: Trạm Thủy sản Bản Ngà, xã Gia Cát, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn*).

Người tiếp nhận: Bà La Thị Ngoan, viên chức phòng Hành chính tổng hợp, Ban Quản lý rừng đặc dụng Mẫu Sơn; Số điện thoại: 0356.273.960.

- Trung tâm Khuyến nông (*Địa chỉ: Số 98A đường Ngô Quyền, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn*).

Người tiếp nhận: Bà Lăng Thị Bách, viên chức phòng Hành chính – tổng hợp, Trung tâm Khuyến nông; Số điện thoại: 0972.978.140.

Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức (*đính kèm thông báo này*).

IV. HÌNH THỨC, NỘI DUNG THI TUYỂN, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM THI TUYỂN

1. Hình thức tuyển dụng: Thi tuyển, được thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

1.1. Vòng 1: Thi trắc nghiệm được thực hiện bằng hình thức thi trên máy vi tính hoặc thi trắc nghiệm trên giấy

a, Nội dung thi gồm 3 phần, thời gian thi như sau:

Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết về pháp luật viên chức, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng. Thời gian thi 60 phút;

Phần II: Ngoại ngữ, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm về một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác do người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng quyết định. Thời gian thi 30 phút;

Phần III: Tin học, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút.

b, Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận;

Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số dự tuyển vào viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

c) Miễn phần thi tin học đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin.

d) Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi quy định tại điểm b khoản này, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

1.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

b) Hình thức thi: Thi phỏng vấn hoặc thực hành hoặc thi viết.

Trường hợp tổ chức thi vòng 2 bằng hình thức thi phỏng vấn thì không thực hiện việc phúc khảo kết quả thi vòng 2.

c) Thang điểm (thi phỏng vấn hoặc thực hành hoặc thi viết): 100 điểm.

d) Thời gian thi: Thi phỏng vấn 30 phút, thi viết 180 phút.

2. Ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

2.1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

2.2. Trường hợp người dự thi tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản 1 Mục này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

3. Cách xác định người trúng tuyển

a, Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.
- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b, Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

c, Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

4. Hoàn thiện hồ sơ đối với thi sinh trúng tuyển

4.1. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

a) Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

Trường hợp người trúng tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

b) Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

4.2. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

5. Thời gian, địa điểm thi tuyển (thời gian, địa điểm tổ chức thi vòng 1, vòng 2, Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ có thông báo sau).

V. MỘT SỐ LƯU Ý

1. Quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ

a) Quy đổi đối với các chứng chỉ A, B, C, A1, A2, B1, B2, C1, C2 (áp dụng đối với các chứng chỉ được cấp trước ngày 15/11/2017)

STT	Trình độ quy đổi	Trình độ tương đương theo Khung ngoại ngữ 6 bậc
-----	------------------	-------------------------------------------------

01	Trình độ A theo Quyết định 177 ¹	Bậc 1
	Trình độ A1 theo Quyết định 66 ²	
02	Trình độ B theo Quyết định 177	Bậc 2
	Trình độ A2 theo Quyết định 66	
03	Trình độ C theo Quyết định 177	Bậc 3
	Trình độ B1 theo Quyết định 66	
04	Trình độ B2 theo Quyết định 66	Bậc 4
05	Trình độ C1 theo Quyết định 66	Bậc 5
06	Trình độ C2 theo Quyết định 66	Bậc 6

Các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS, TOEIC, TOEFL... thực hiện chuyển đổi theo một trong hai bảng quy chuẩn trình độ tại Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT ngày 02 tháng 12 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định chương trình giáo dục thường xuyên về tiếng Anh thực hành.

b) Đối với tiếng Nga, Pháp, Trung Quốc (do các tổ chức khảo thí ngoại ngữ quốc tế cấp hợp pháp) thực hiện quy đổi như sau:

Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc	Tiếng Nga	Tiếng Pháp	Tiếng Trung Quốc
Bậc 1	TEU	DALF A1	HSK cấp độ 1
Bậc 2	TBU	DALF A2	HSK cấp độ 2
Bậc 3	TRKI 1	DELF B1 TCF niveau 3	HSK cấp độ 3
Bậc 4	TRKI 2	DELF B2 TCF niveau 4	HSK cấp độ 4
Bậc 5	TRKI 3	DALF C1	HSK cấp độ 5
Bậc 6	TRKI 4	DALF C2	HSK cấp độ 6

¹ Quyết định số 177/QĐ-TCBT ngày 30/01/1993 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chương trình tiếng Anh thực hành ABC.

² Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT ngày 02 tháng 12 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định chương trình giáo dục thường xuyên về tiếng Anh thực hành.

c) Đối với chứng chỉ tiếng Anh TOEFL thực hiện quy đổi như sau:

Khung tham chiếu châu Âu (CEFR)	TOEFL PBT	TOEFL CBT	TOEFL IBT	TOEFL ITP	Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc
A1	< 340	< 96	< 31	< 337	1
A2	340	96	31	337-449	2
B1	450-477	126-153	42-53	450-499	3
B2	480-527	173-197	61-71	500-626	4
C1	540-57	213-236	80-95	627-677	5
C2	600+	250+	100+		6

2. Quy đổi chứng chỉ tin học

Các chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C (theo Quyết định số 21/2000/QĐ-BGDĐT ngày 03/7/2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình tin học ứng dụng A, B, C) cấp trước ngày Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin có hiệu lực (**trước ngày 10/8/2016**), có giá trị sử dụng tương đương với chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản.

3. Mỗi thí sinh chỉ được nộp 01(một) Phiếu đăng ký dự tuyển vào một vị trí việc làm phù hợp với chuyên ngành đào tạo.

4. Phiếu đăng ký dự tuyển không được tẩy, xóa để đảm bảo tính chính xác, công khai, minh bạch.

5. Các thủ tục kèm theo khi nộp Phiếu dự tuyển:

- Người dự tuyển nộp 05 (năm) phong bì ghi rõ tên, địa chỉ người nhận (không dán tem).

- Tiền tem (để quay tem cho 05 phong bì đối với các nội dung bắt buộc phải gửi bằng văn bản đến cho thí sinh): 25.000 đồng.

Nhu cầu tuyển dụng và Thông báo tuyển dụng viên chức năm 2021 được thông báo công khai trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, niêm yết tại trụ sở Nông nghiệp và PTNT và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc có nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2021; đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở (<https://sonn.langson.gov.vn/>).

Giao Phòng Tổ chức cán bộ tham mưu triển khai các nội dung trong kỳ tuyển dụng viên chức năm 2021 đảm bảo đúng quy trình, đúng quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ ;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh(t/b);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Trang thông tin điện tử của Sở;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

Lý Việt Hưng